TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: 01/2016/ BC-ĐHPT-CNTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Phan Thiết, ngày 24 tháng 08 năm 2016

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2015 - 2016
và xây dựng kế hoạch-phương hướng năm học 2016 - 2017

I. TỔNG KẾT NĂM HỌC 2015 - 2016

1. Công tác sinh viên

1.1. Số lượng sinh viên

- Khoa CNTT hiện có 99 sinh viên đang theo học tại 3 lớp Đại học và 2 lớp Cao đẳng:

STT	LỚP	SỐ LƯỢNG SINH VIÊN ĐẦU NĂM	SỐ LƯỢNG SINH VIÊN CUỐI NĂM
1	CD13TH (Cao đẳng khóa 2013)	14	13
2	DH13TH (Đại học khóa 2013)	13	13
3	CD14TH (Cao đẳng khóa 2014)	5	3
4	DH14TH (Đại học khóa 2014)	41	36
5	DH15TH (Đại học khóa 2015)	47	34
TỔNG CỘNG		**120**	**99**

- Trong năm học 2015-2016 về số lượng sinh viên của Khoa Công nghệ thông tin giảm 21 sinh viên.

- Vấn đề thi cử sinh viên trong khoa thực hiện khá nghiêm túc.
- Việc chấp hành mặc đồng phục của sinh viên vào ngày thứ 2 và thứ 6 chưa được tốt. Sinh viên đưa ra nhiều lý do không mặc đồng phục như: trời mưa, đồng phục bị rách, có những buổi thứ 2 và thứ 6 học cả ngày, học trong phòng máy vi tính nên đeo cà vạt bất tiện, … Khoa thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở trên lớp, giảng viên nhắc nhở trên lớp.

1.2. Kết quả học tập

- **Lớp CD13TH (Cao đẳng khóa 2013):**

Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
0	0	5	4	4

- **Lớp DH13TH (Đại học khóa 2013):**

Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
0	2	7	2	2

- **Lớp DH14TH (Đại học khóa 2014):**

Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
0	0	11	18	7

- **Lớp CD14TH (Cao đẳng khóa 2014):**

Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
0	0	1	0	2

- **Lớp DH15TH (Đại học khóa 2015):**

Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
0	0	10	11	15

1.3. Kết quả rèn luyện

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015 - 2016
Trình độ đào tạo: Đại học - Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- Lớp: DH13TH

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		Điểm	XL	GHI CHÚ
1	1351010002	Võ Thanh	Bình	76	**Khá**	
2	1351010003	Huỳnh Quốc	Cường	84	**Tốt**	
3	1351010004	Thái Bình	Duy	90	**XS**	
4	1351010005	Phạm Hoàng Minh	Giang	84	**Tốt**	
5	1351010007	Phan Văn	Hiếu	70	**Khá**	
6	1351010008	Nguyễn Văn	Lâm	80	**Tốt**	
7	1351010010	Phan Quốc	Mừng	82	**Tốt**	
8	1351010011	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	80	**Tốt**	
9	1351010013	Hồ Thành	Quốc	84	**Tốt**	
10	1351010015	Trần Hoàng	Thiện	84	**Tốt**	
11	1351010016	Đoàn Thông	Tiền	75	**Khá**	
12	1351010017	Lê Vương Minh	Toàn	84	**Tốt**	
13	1351010019	Nguyễn Thiện	Tuấn	86	**Tốt**	

THỐNG KÊ KẾT QUẢ

XS	Tốt	Khá	TBK	TB	Yếu	Kém
1	9	3	0	0	0	0

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015 - 2016

Trình độ đào tạo: Đại học, Cao đẳng - Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN K2014

Lớp: DH14TH & CD14TH

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		Điểm	XL	GHI CHÚ
1	1451010001	Đinh Quốc	Anh	81	Tốt	
2	1451010004	Cao Đình Minh	Đạt	80	Tốt	
3	1451010005	Lê Phương	Đạt	80	Tốt	
4	1451010007	Đoàn	Đình	80	Tốt	
5	1451010008	Huỳnh Văn	Đức	80	Tốt	
6	1451010009	Huỳnh Minh	Đức	75	Khá	
7	1451010010	Thái Thị Ngọc	Hân	81	Tốt	
8	1451010011	Nguyễn Thanh	Hân	84	Tốt	
9	1451010012	Nguyễn Ngọc	Hào	81	Tốt	
10	1451010013	Trương Quốc	Hào	80	Tốt	
11	1451010016	Đinh Quốc	Hiếu	82	Tốt	
12	1451010017	Bùi Trung	Hiếu	80	Tốt	
13	1451010018	Lê Nguyễn Thanh	Hiếu	80	Tốt	
14	1451010019	Lê Xuân	Hoàng	70	Khá	
15	1451010020	Bùi Thanh	Hoàng	70	Khá	
16	1451010021	Nguyễn Đức	Huy	93	XS	
17	1451010022	Phạm Lưu	Huỳnh	80	Tốt	
18	1451010025	Nguyễn Thị Trúc	Mai	80	Tốt	
19	1451010026	Nguyễn Thiện	Phú	80	Tốt	
20	1451010027	Nguyễn Viên	Phước	70	Khá	
21	1451010028	Phạm Ngọc	Phương	83	Tốt	
22	1451010030	Phạm Nguyễn Hoàng	Sơn	80	Tốt	
23	1451010031	Bùi Ngọc	Tài	83	Tốt	
24	1451010032	Nguyễn Thành	Tâm	80	Tốt	
25	1451010033	Lê Trung	Thành	90	XS	
26	1451010034	Lê Trung	Thành	80	Tốt	
27	1451010035	Vũ Quốc	Thêm	80	Tốt	
28	1451010037	Võ Minh	Thư	81	Tốt	
29	1451010039	Trần Thị Xuân	Thủy	85	Tốt	
30	1451010042	Nguyễn Văn	Toàn	80	Tốt	
31	1451010043	Trần Thị Thùy	Trâm	84	Tốt	
32	1451010046	Nguyễn Đạt	Tuấn	80	Tốt	
33	1451010049	Nguyễn Thị Thảo	Vy	84	Tốt	
34	1451010052	Lý Trần Nguyên	Khang	83	Tốt	
35	1410040001	Ngô Quốc	Dũng	90	XS	
36	1410040002	Hoát Phi	Dương	92	XS	

37	1410040006	Nguyễn Duy	Tiến	85	Tốt	

THỐNG KÊ KẾT QUẢ

XS	Tốt	Khá	TBK	TB	Yếu	Kém
4	29	4	0	0	0	0

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015 - 2016

Trình độ đào tạo: Đại học - Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN K2015 - Lớp: DH15TH

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		Điểm	XL	GHI CHÚ
1	1551010001	Trịnh Thị Mai	Anh	80	Tốt	
2	1551010002	Bùi Văn	Bảo	85	Tốt	
3	1551010003	Phạm Văn	Chính	80	Tốt	
4	1551010004	Hoàng Tiến	Đạt	80	Tốt	
5	1551010005	Trần Văn	Đức	83	Tốt	
6	1551010006	Nguyễn Văn	Hậu	80	Tốt	
7	1551010008	Vũ Hà Tuấn	Hùng	80	Tốt	
8	1551010010	Võ Đức	Huy	85	Tốt	
9	1551010011	Nguyễn Văn	Huy	85	Tốt	
10	1551010013	Lê Hải Anh	Khoa	80	Tốt	
11	1551010014	Phan Anh Tùng	Linh	80	Tốt	
12	1551010017	Văn Viết	Lợi	80	Tốt	
13	1551010018	Trương Thị Ngọc	Ngân	82	Tốt	
14	1551010021	Trần Khương	Phú	80	Tốt	
15	1551010022	Phạm Hoàng	Phúc	75	Khá	
16	1551010023	Nguyễn Thanh	Phương	74	Khá	
17	1551010024	Trần Thị Bích	Phượng	90	XS	
18	1551010025	Nguyễn Minh	Quang	72	Khá	
19	1551010027	Trần Hoàng	Quốc	80	Tốt	
20	1551010029	Phạm Hoài	Sơn	80	Tốt	
21	1551010030	Võ Thành	Tân	85	Tốt	
22	1551010031	Nguyễn Thanh	Thắng	72	Khá	
23	1551010032	Trần Văn	Thanh	81	Tốt	
24	1551010033	Thái Thành	Thông	80	Tốt	
25	1551010034	Nguyễn	Thông	72	Khá	
26	1551010035	Hà Thanh	Toàn	82	Tốt	
27	1551010036	Huỳnh Thanh	Trúc	77	Khá	
28	1551010037	Nhữ Minh	Trường	80	Tốt	
29	1551010038	Đoàn Phi	Trường	70	Khá	

30	1551010040	Trần Thái	Tùng	83	Tốt	
31	1551010041	Nguyễn Văn	Tường	80	Tốt	
32	1551010042	Nguyễn Anh	Vũ	82	Tốt	
33	1551010044	Ung Phước	Vinh	80	Tốt	
34	1551010047	Phạm Long	Thịnh	80	Tốt	

THỐNG KÊ KẾT QUẢ

XS	Tốt	Khá	TBK	TB	Yếu	Kém
1	26	7	0	0	0	0

1.4. Tình hình tốt nghiệp

Tình hình tốt nghiệp năm 2016 cho khóa 2009, 2010, 2011, 2012 như sau:

- Khóa 2010: 1 sinh viên đủ điều kiện xét tốt nghiệp.
- Khóa 2011: 1 sinh viên đủ điều kiện xét tốt nghiệp
- Khóa 2012: 6 sinh viên đủ điều kiện xét tốt nghiệp
- Khóa 2013: 5 sinh viên đủ điều kiện xét tốt nghiệp

Những sinh viên không được xét tốt nghiệp là do chưa đủ điểm tích lũy, còn nợ môn, thiếu chuẩn đầu ra toeic

2. Công tác đoàn thể

2.1. Thành tựu:

- Trong năm học 2015-2016 việc chấp hành mặc đồng phục của sinh viên tương đối tốt nhờ vào việc giảng viên, trợ lý Khoa thường xuyên kiểm tra nhắc nhở gắt gao.
- Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện do Đoàn trường yêu cầu.
- Trong năm qua BCH Đoàn và sinh viên khoa CNTT đã có nhiều hoạt động thiết thực. Sinh viên đã tham gia tích cực các phong trào do Đoàn phát động. Nhiều đoàn viên - sinh viên chăm chỉ, chịu khó vươn lên trong học tập, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể và hoạt động Thanh niên tình nguyện.

Công tác Đoàn thể trong Khoa đã có nhiều chuyển biến tích cực, thúc đẩy phong trào thi đua học tập và rèn luyện sôi nổi trong sinh viên.

2.2. Khó khăn:

- Một số sinh viên ít tham gia phong trào đoàn do đi làm kiếm thêm thu nhập trang trải học phí.
- Một số chương trình không tổ chức được trong năm học này do khoa chưa có kế hoạch cụ thể.

3. Công tác giảng dạy

- Giảng viên tham gia giảng dạy nhiệt tình, tận tâm với nhà trường, quan tâm đến việc học từng sinh viên, chấp hành tốt những qui định của Nhà trường. Đa số các em đồng ý về chất lượng giảng dạy của giảng viên. Tất cả Quý thầy cô hoàn thành hồ sơ, bảng điểm đúng thời gian quy định.

4. Công tác đảm bảo chất lượng

4.1. Rà soát và điều chỉnh chương trình giáo dục

Khoa CNTT đã triển khai:

- Rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục;
- Rà soát và điều chỉnh các đề cương chi tiết;
- Bổ sung hoặc sửa đổi các môn học/tên môn học, số tín chỉ
- Xây dựng sơ đồ các môn học của toàn bộ chương trình học;
- Lấy ý kiến các bên liên quan, nhất là nhà tuyển dụng, về chương trình giáo dục;

4.2. Xem xét và điều chỉnh quá trình đào tạo

Khoa CNTT có:

- Theo dõi quá trình giảng dạy của giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng (sổ đầu bài, dự giờ,…);
- Theo dõi quá trình ra đề thi, coi thi, chấm thi, trả điểm thi…;
- Xử lý kết quả phản hồi từ các bên có liên quan do Phòng KT&ĐBCL cung cấp;
- Xử lý các thắc mắc, khiếu nại của người học và đồng nghiệp;

4.3. Theo dõi và điều chỉnh công tác hỗ trợ-phục vụ người học

Khoa CNTT đã chủ động thực hiện:

- Công tác cố vấn học tập, công tác chủ nhiệm, giờ tiếp sinh viên,…;
- Công tác hoạt động ngoại khóa, tư vấn hướng nghiệp, huấn luyện kỹ năng mềm,…;
- Việc cung cấp thông tin về các quy chế, hướng dẫn, dịch vụ, trang thiết bị học tập, hỗ trợ đời sống,… dành cho sinh viên;

4.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy và nhân viên hỗ trợ

Khoa CNTT đã tham dự:

- Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và nghiên cứu;
- Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ;
- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về chiến lược giảng dạy và học tập;
- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về công tác đánh giá học tập;
- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về ứng dụng CNTT trong dạy học;
- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về công tác sinh viên, nghiệp vụ khác;

4.5. Cập nhật cơ sở dữ liệu cho Tổ đảm bảo chất lượng của đơn vị; rà soát và chỉnh sửa các quy trình hoạt động cốt lõi và biểu mẫu của đơn vị

Khoa CNTT có:

- Hệ thống văn bản quản lý của đơn vị được tổ chức lưu trữ khoa học, an toàn và thuận tiện tra cứu;
- Các quy trình nghiệp vụ, biểu mẫu được mô tả rõ ràng, được chuẩn hóa và được công bố trên website của đơn vị;
- Các báo cáo định kỳ cho nhà trường về hoạt động của đơn vị được thực hiện đầy đủ và kịp thời, được lưu trữ đầy đủ và tiện truy xuất khi cần;
- Hệ thống văn bản quản lý của đơn vị được định kỳ soát xét và chỉnh lý để phù hợp với yêu cầu công tác;

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM HỌC 2015-2016

1. Công tác sinh viên

- Nắm bắt tình hình sinh viên, hỗ trợ giảng viên điểm danh sinh viên
- Đôn đốc việc đóng học phí và hỗ trợ các thủ tục, hồ sơ cho sinh viên
- Thống kê danh sách sinh viên cá biệt, báo về gia đình và các tác vụ xử lý khác
- Xét và tổng kết kết quả rèn luyện sinh viên
- Đôn đốc, hỗ trợ sinh viên tổ chức các phong trào đoàn thể.
- Theo dõi tình hình kiến tập, thực tập của sinh viên.

2. Công tác giảng dạy

- Làm lịch xe, theo dõi - thanh toán tiền xe.
- Hỗ trợ giảng viên trong các tác vụ thông báo, thanh toán, và các thủ tục hành chánh khác

- Phân công giờ giảng cho giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng.
- Hỗ trợ giảng viên trẻ soạn bài giảng, tập sự giảng dạy
- Quản lý (xây dựng, chỉnh sửa) chương trình đào tạo.
- Quản lý chất lượng giảng dạy, học tập.

3. **Công tác đào tạo** (theo kế hoạch đào tạo của Khoa)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHOA CNTT

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

TS. Phạm Đình Trung